

QUYẾT ĐỊNH

**V/v ban hành Quy chế phối hợp trong công tác quản lý nhà nước
về tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh Nam Định**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 29 tháng 6 năm 2001; Luật sửa đổi, bổ
sung một số điều của Luật Di sản văn hóa ngày 18 tháng 6 năm 2009*

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung
một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Tín ngưỡng, tôn giáo ngày 18 tháng 11 năm 2016;

*Căn cứ Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 09 năm 2010 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Di sản văn hóa và
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa;*

*Căn cứ Nghị định số 103/2017/NĐ-CP, ngày 12 tháng 09 năm 2017 của
Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ
sở trợ giúp xã hội;*

*Căn cứ Nghị định số 110/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 8 năm 2018 của
Chính phủ quy định về quản lý và tổ chức lễ hội;*

*Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của
Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây
dựng và bảo trì công trình xây dựng; Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03
tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý
dự án đầu tư xây dựng; Nghị định 35/2023/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm
2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh
vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29 tháng 12 năm 2023 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Tín ngưỡng,
tôn giáo;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 503/TTr-SNV ngày
11 tháng 3 năm 2024 và Báo cáo thẩm định số 197/BC- STP ngày 05 tháng 02
năm 2024 của Giám đốc Sở Tư pháp về việc ban hành Quy chế phối hợp trong
công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh Nam Định.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh Nam Định.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 10 tháng 4 năm 2024.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ (Vụ Pháp chế),
- Bộ Tư pháp (Cục KTrVB QPPL);
- TT. Tỉnh ủy; TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Ban Chỉ đạo công tác tôn giáo tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Công báo tỉnh, Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VP1, VP3, VP5, VP8. *HL*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Lê Đoài

QUY CHẾ

Phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh Nam Định

(Kèm theo Quyết định số: /2024/QĐ-UBND
ngày tháng 3 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về nguyên tắc, nội dung, hình thức, trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức trong công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh Nam Định.

2. Đối tượng áp dụng

a) Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; các cơ quan, tổ chức theo ngành dọc của Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh (sau đây gọi chung là các sở, ban, ngành);

b) Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Nam Định (sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp huyện);

c) Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

1. Tuân thủ đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; bảo đảm sự lãnh đạo tập trung, thống nhất của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ đạo công tác tôn giáo tỉnh đối với công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo; thực hiện đúng chế độ bảo mật thông tin, tài liệu theo quy định.

2. Công tác phối hợp phải được thực hiện thường xuyên, kịp thời, bảo đảm đúng nội dung, hiệu quả trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi cơ quan, tổ chức hoặc được Ủy ban nhân dân tỉnh phân cấp, ủy quyền theo quy định.

3. Trong quá trình phối hợp phải xác định rõ trách nhiệm của cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp; tránh chồng chéo, trùng lặp nhiệm vụ giữa các cơ quan, tổ chức. Đối với những vấn đề còn ý kiến khác nhau hoặc vượt quá thẩm quyền phải báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Điều 3. Nội dung phối hợp

1. Hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo.

2. Giải quyết vấn đề đất đai liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo.

3. Giải quyết vấn đề xây dựng liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo.
4. Hoạt động xuất bản, giáo dục, dạy nghề, y tế, bảo trợ xã hội, từ thiện, nhân đạo của cá nhân, tổ chức tôn giáo.

Điều 4. Hình thức phối hợp

1. Tổ chức hội nghị để trao đổi, lấy ý kiến.
2. Gửi văn bản đề cung cấp thông tin, lấy ý kiến.
3. Tổ chức các đoàn kiểm tra liên ngành xử lý vi phạm; giải quyết khiếu nại, tố cáo trong trường hợp cần thiết.
4. Các hình thức khác theo quy định của pháp luật.

Chương II

TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP CỦA CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC TRONG CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ TÍN NGƯỠNG, TÔN GIÁO

Mục 1

HOẠT ĐỘNG TÍN NGƯỠNG, TÔN GIÁO

Điều 5. Trách nhiệm của Sở Nội vụ

1. Chủ trì tham mưu quản lý nhà nước về hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh, gồm:
 - a) Công nhận tổ chức tôn giáo; sửa đổi hiến chương; thay đổi tên, trụ sở của tổ chức tôn giáo; thành lập, chia tách, sáp nhập, hợp nhất, giải thể tổ chức tôn giáo trực thuộc; đình chỉ, phục hồi toàn bộ hoạt động tôn giáo của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh;
 - b) Sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại địa phương; hoạt động tôn giáo, hoạt động quan hệ quốc tế về tôn giáo của tổ chức, cá nhân nước ngoài tại địa phương;
 - c) Cấp chứng nhận đăng ký pháp nhân phi thương mại cho tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh; việc tổ chức cuộc lễ, giảng đạo ngoài cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở nhiều huyện, thành phố thuộc tỉnh hoặc ở nhiều tỉnh;
 - d) Việc đăng ký người được bổ nhiệm, bầu cử, suy cử làm chức việc đối với tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc; chuyển chức sắc, chức việc, nhà tu hành là người đang bị buộc tội hoặc chưa được xóa án tích;
 - đ) Hướng dẫn việc đăng ký hoạt động tín ngưỡng; việc bầu, cử người đại diện, ban quản lý cơ sở tín ngưỡng trừ trường hợp quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 6 Quy chế này;
 - e) Việc tổ chức đại hội của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở nhiều huyện thuộc một tỉnh;

g) Giải quyết các nội dung liên quan đến sinh hoạt, hoạt động tín ngưỡng lệch chuẩn văn hóa tâm linh; sinh hoạt, hoạt động của các loại hình tín ngưỡng, hiện tượng tôn giáo mới (tà đạo, đạo lạ) theo chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền và các nội dung khác liên quan đến hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo theo chức năng, nhiệm vụ.

2. Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Công an tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện các nội dung quy định tại khoản 1 Điều 6, khoản 1 Điều 7 và khoản 1 Điều 8 Quy chế này.

Điều 6. Trách nhiệm của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

1. Chủ trì tham mưu quản lý nhà nước về lễ hội tín ngưỡng và các cơ sở tín ngưỡng là di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh đã được xếp hạng hoặc đã được Ủy ban nhân dân tỉnh đưa vào danh mục kiểm kê di tích của địa phương, gồm:

a) Lập hồ sơ khoa học đối với cơ sở tín ngưỡng, cơ sở tôn giáo để trình cấp có thẩm quyền xếp hạng di tích cấp tỉnh, di tích quốc gia, di tích quốc gia đặc biệt;

b) Thực hiện kiểm kê, định kỳ 05 năm một lần rà soát và trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đưa ra khỏi danh mục kiểm kê di tích đối với cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo không đủ tiêu chuẩn xếp hạng di tích;

c) Hướng dẫn việc thực hiện nếp sống văn minh tại các cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo; các hoạt động văn hóa, văn nghệ của các cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc;

d) Việc tổ chức lễ hội tín ngưỡng được tổ chức lần đầu; lễ hội tín ngưỡng được khôi phục sau thời gian gián đoạn hoặc lễ hội tín ngưỡng được tổ chức định kỳ nhưng có thay đổi về quy mô, nội dung, thời gian, địa điểm;

đ) Hướng dẫn việc bầu, cử người đại diện hoặc thành lập ban quản lý tại các cơ sở tín ngưỡng;

e) Các nội dung khác liên quan đến hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo theo chức năng, nhiệm vụ.

2. Phối hợp với Sở Nội vụ, Công an tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện các nội dung quy định tại khoản 1 Điều 5, khoản 1 Điều 7 và khoản 1 Điều 8 Quy chế này.

Điều 7. Trách nhiệm của Công an tỉnh

1. Chủ trì tham mưu quản lý nhà nước liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo, gồm:

a) Quản lý cư trú, xuất, nhập cảnh của chức sắc, chức việc, nhà tu hành các tôn giáo trên địa bàn tỉnh;

b) Nắm tình hình, kịp thời phát hiện, đấu tranh với các tổ chức, cá nhân lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo để tiến hành các hoạt động xâm phạm an ninh quốc gia, vi phạm pháp luật, trái với thuần phong mỹ tục, đạo đức xã hội... trên địa bàn tỉnh. Tăng cường các biện pháp đấu tranh với các loại tội phạm sử dụng công nghệ cao, lợi dụng vấn đề tự do ngôn luận để kích động, bôi nhọ, chia rẽ đoàn kết tôn giáo trên không gian mạng;

c) Hướng dẫn và tổ chức triển khai thực hiện công tác đảm bảo trật tự, an ninh, an toàn xã hội, phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ tại các khu vực, địa điểm, cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo và tại các chương trình, lễ hội, các hoạt động có liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo theo quy định;

d) Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị liên quan trong công tác quản lý cư trú đối với các chức sắc, chức việc, nhà tu hành; việc quản lý và sử dụng con dấu của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc theo quy định của pháp luật;

đ) Hướng dẫn cụ thể việc ban hành nội quy, quy chế của cơ sở quản lý, giam giữ trong việc quản lý kinh sách, thời gian, địa điểm sử dụng kinh sách và bày tỏ niềm tin tín ngưỡng, tôn giáo cho người bị quản lý, giam giữ trên địa bàn tỉnh theo quy định;

e) Giải quyết các vấn đề liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo phức tạp, gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh.

2. Phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện các nội dung quy định tại khoản 1 Điều 5, khoản 1 Điều 6, và khoản 1 Điều 8 Quy chế này.

Điều 8. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Chủ trì quản lý nhà nước về hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo theo quy định của pháp luật và phân cấp, ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh, gồm:

a) Triển khai thực hiện có hiệu quả các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền về tín ngưỡng, tôn giáo phù hợp với tình hình thực tế địa phương và quy định của pháp luật;

b) Việc tổ chức đại hội của tổ chức tôn giáo trực thuộc và việc tổ chức cuộc lễ, giảng đạo có quy mô tổ chức ở một huyện;

c) Chủ động hướng dẫn, kiểm tra, chỉ đạo và giải quyết các vụ việc phức tạp, “điểm nóng” có liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn theo quy định; trường hợp vượt quá thẩm quyền thì báo cáo và đề xuất cơ quan có thẩm quyền cấp trên giải quyết theo quy định;

d) Các nội dung khác liên quan đến hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo theo thẩm quyền.

2. Phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Công an tỉnh thực hiện các nội dung quy định tại khoản 1 Điều 5, khoản 1 Điều 6 và khoản 1 Điều 7 Quy chế này.

Mục 2

GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ ĐẮT ĐAI LIÊN QUAN ĐẾN TÍN NGƯỠNG, TÔN GIÁO

Điều 9. Trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường

1. Chủ trì tham mưu quản lý nhà nước về đất đai tín ngưỡng, tôn giáo, gồm:

a) Hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp huyện trong việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất tín ngưỡng, đất cơ sở tôn giáo. Đồng thời, lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất tín ngưỡng, đất cơ sở tôn giáo cấp tỉnh trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, bảo đảm quỹ đất cho việc giải quyết nhu cầu tín ngưỡng, tôn giáo theo quy định;

b) Giao đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền trên đất; chuyển đổi mục đích sử dụng đất cho tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc; đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn trong việc giao đất, chuyển đổi mục đích sử dụng đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, cơ sở tín ngưỡng theo quy định;

c) Giải quyết các sai phạm trong sử dụng đất cơ sở tôn giáo trên địa bàn tỉnh.

2. Phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện các nội dung liên quan đến đất đai tín ngưỡng, tôn giáo.

Điều 10. Trách nhiệm của Sở Nội vụ

1. Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp huyện trong việc giải quyết các vấn đề liên quan đến đất đai tín ngưỡng, tôn giáo.

2. Có văn bản xác nhận nhu cầu và tính hợp pháp đối với các cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường và Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Điều 11. Trách nhiệm của Sở Xây dựng

Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và Ủy ban nhân dân cấp huyện trong việc giải quyết hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền quyết định việc giao đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho các cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo phù hợp với quy hoạch xây dựng.

Điều 12. Trách nhiệm của Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch

Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và Ủy ban nhân dân cấp huyện giải quyết các vấn đề đất đai liên quan đến cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo là di tích lịch sử văn hóa, danh lam thắng cảnh đã được xếp hạng hoặc trong danh mục kiểm kê di tích được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

Điều 13. Trách nhiệm của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

Quản lý đúng quy định về diện tích đất được giao vào mục đích quốc phòng; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan về quản lý đất đai liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo tại các khu vực có liên quan đến lĩnh vực quốc phòng.

Điều 14. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Chủ trì quản lý nhà nước về đất đai tín ngưỡng, tôn giáo, gồm:

a) Rà soát nhu cầu, lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất tín ngưỡng, đất cơ sở tôn giáo trình cấp có thẩm quyền phê duyệt;

b) Giao đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho các cơ sở tín ngưỡng;

c) Giải quyết các sai phạm trong sử dụng đất cơ sở tín ngưỡng trên địa bàn huyện, thành phố;

d) Các nội dung khác liên quan đến đất đai tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn huyện, thành phố theo thẩm quyền và phân cấp, ủy quyền.

2. Phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện các nội dung liên quan đến đất đai tín ngưỡng, tôn giáo.

Mục 3

GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ XÂY DỰNG LIÊN QUAN ĐẾN TÍN NGƯỠNG, TÔN GIÁO

Điều 15. Trách nhiệm của Sở Xây dựng

Chủ trì tham mưu quản lý nhà nước về xây dựng liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo, gồm:

1. Tiếp nhận, hướng dẫn, thực hiện các thủ tục về xây dựng theo quy định đối với các đề nghị của tổ chức, cá nhân liên quan đến xây dựng công trình tôn giáo, tín ngưỡng trừ công trình quy định tại khoản 1 Điều 17 Quy chế này.

2. Hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp huyện và các đơn vị liên quan thực hiện các thủ tục về xây dựng cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo theo quy định.

3. Thực hiện việc cấp giấy phép xây dựng đối với công trình tín ngưỡng, tôn giáo theo ủy quyền, phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Thanh tra, kiểm tra, xử lý theo thẩm quyền đối với công trình tín ngưỡng, tôn giáo vi phạm về trật tự xây dựng.

Điều 16. Trách nhiệm của Sở Nội vụ

1. Có ý kiến về quy hoạch, tính hợp pháp của cơ sở tôn giáo; sự cần thiết xây dựng, quy mô công trình tôn giáo hoặc công trình tín ngưỡng theo đề nghị của Sở Xây dựng hoặc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

2. Phối hợp với các cơ quan giải quyết các vấn đề khác có liên quan đến xây dựng công trình tôn giáo, tín ngưỡng theo quy định của pháp luật hoặc đề nghị của cơ quan chủ trì.

Điều 17. Trách nhiệm của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

1. Chủ trì tiếp nhận, tham mưu cấp thẩm quyền trong việc bảo quản, tu bổ, phục hồi công trình tín ngưỡng, công trình tôn giáo là di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh đã được xếp hạng hoặc đã được Ủy ban nhân dân tỉnh đưa vào danh mục kiểm kê di tích.

2. Có ý kiến bằng văn bản về sự cần thiết xây dựng và quy mô công trình tín ngưỡng, công trình tôn giáo là di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh đã được xếp hạng hoặc đã được Ủy ban nhân dân tỉnh đưa vào danh mục kiểm kê di tích.

3. Phối hợp với các cơ quan giải quyết các vấn đề khác có liên quan đến xây dựng công trình tôn giáo, tín ngưỡng là di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh

đã được xếp hạng hoặc đã được Ủy ban nhân dân tỉnh đưa vào danh mục kiểm kê di tích theo quy định của pháp luật hoặc đề nghị của cơ quan chủ trì.

Điều 18. Trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường

1. Có ý kiến bằng văn bản đối với các công trình tín ngưỡng, tôn giáo chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo đề nghị của Sở Xây dựng và Ủy ban nhân dân cấp huyện.

2. Phối hợp với các cơ quan giải quyết các vấn đề khác có liên quan đến xây dựng công trình tôn giáo, tín ngưỡng theo quy định của pháp luật hoặc đề nghị của cơ quan chủ trì.

Điều 19. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Tiếp nhận, hướng dẫn, thực hiện các thủ tục về xây dựng theo quy định đối với các đề nghị của tổ chức, cá nhân liên quan đến xây dựng công trình tôn giáo, tín ngưỡng trừ công trình quy định tại khoản 1 Điều 17 Quy chế này.

2. Thực hiện việc cấp giấy phép xây dựng đối với công trình tín ngưỡng, tôn giáo theo quy định và phân cấp, ủy quyền.

3. Chỉ đạo phòng chuyên môn, đơn vị được giao quản lý trật tự xây dựng cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã, các cơ quan liên quan tổ chức theo dõi, kiểm tra đối với các công trình tôn giáo, tín ngưỡng trên địa bàn quản lý nhằm phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm về trật tự xây dựng. Khi phát hiện vi phạm phải yêu cầu dừng thi công và xử phạt theo thẩm quyền. Đối với trường hợp vượt quá thẩm quyền xử phạt thì hoàn thiện hồ sơ trình cấp có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.

4. Thực hiện các nội dung khác liên quan đến quy hoạch, xây dựng công trình tôn giáo, tín ngưỡng theo thẩm quyền.

Mục 4

HOẠT ĐỘNG XUẤT BẢN, GIÁO DỤC, DẠY NGHỀ, Y TẾ, BẢO TRỢ XÃ HỘI, TỪ THIỆN, NHÂN ĐẠO CỦA CÁ NHÂN, TỔ CHỨC TÔN GIÁO

Điều 20. Trách nhiệm của Sở Thông tin và Truyền thông

1. Chủ trì tham mưu thực hiện công tác quản lý nhà nước về báo chí, xuất bản, in, phát hành xuất bản phẩm và thông tin điện tử có nội dung liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo; tăng cường công tác kiểm tra, rà soát, phát hiện, ngăn chặn, xử lý theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan có thẩm quyền xử lý những vi phạm theo quy định của pháp luật.

2. Phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan liên quan hướng dẫn, cung cấp thông tin cho các cơ quan báo chí, truyền thông và hệ thống thông tin cơ sở trên địa bàn tỉnh tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo; phê phán, đấu tranh đối với các hành vi lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo để hoạt động vi phạm pháp luật.

Điều 21. Trách nhiệm của Sở Giáo dục và Đào tạo

1. Chủ trì tham mưu quản lý các hoạt động giáo dục có liên quan đến cá nhân, tổ chức tôn giáo.

2. Tiếp nhận, xem xét giải quyết hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền giải quyết các đề nghị của cá nhân, tổ chức tôn giáo khi tham gia các hoạt động giáo dục, việc tổ chức đào tạo tại các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập; kiểm tra, quản lý, hướng dẫn các hoạt động giáo dục tại các cơ sở giáo dục ngoài công lập do tổ chức, cá nhân các tôn giáo thành lập.

3. Hướng dẫn về nội dung, chương trình giảng dạy môn lịch sử Việt Nam và pháp luật Việt Nam tại các cơ sở giáo dục của các tổ chức tôn giáo theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các bộ, ngành liên quan.

Điều 22. Trách nhiệm của Sở Y tế

1. Chủ trì tham mưu quản lý các hoạt động y tế có liên quan đến cá nhân, tổ chức tôn giáo.

2. Tiếp nhận, phối hợp với cơ quan, tổ chức liên quan xem xét giải quyết hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền giải quyết các đề nghị của cá nhân, tổ chức tôn giáo khi tham gia các hoạt động y tế, mở phòng khám, chữa bệnh và tổ chức các hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo theo quy định của pháp luật.

3. Hướng dẫn tổ chức, cá nhân các tôn giáo thực hiện tốt chương trình xã hội hóa y tế, công tác chăm sóc sức khỏe cho người nghèo, người tàn tật, trẻ mồ côi trên địa bàn tỉnh.

Điều 23. Trách nhiệm của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

1. Chủ trì tham mưu quản lý các hoạt động của ngành lao động, thương binh và xã hội có liên quan đến cá nhân, tổ chức tôn giáo.

2. Tiếp nhận, phối hợp với cơ quan, tổ chức có liên quan xem xét, giải quyết hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền giải quyết các đề nghị của cá nhân, tổ chức tôn giáo khi tham gia các hoạt động bảo trợ xã hội, từ thiện, nhân đạo, dạy nghề.

3. Hướng dẫn, kiểm tra, quản lý các hoạt động giáo dục nghề nghiệp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp do các tổ chức, cá nhân các tôn giáo thành lập.

Điều 24. Trách nhiệm của Sở Nội vụ

1. Có ý kiến bằng văn bản về hoạt động xuất bản, giáo dục, bảo trợ xã hội, từ thiện, nhân đạo, dạy nghề của cá nhân, tổ chức tôn giáo theo đề nghị của cơ quan chủ trì.

2. Tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan cấp trên về việc tham gia hoạt động xuất bản, giáo dục, bảo trợ xã hội, từ thiện, nhân đạo, dạy nghề của cá nhân, tổ chức tôn giáo trên địa bàn tỉnh.

Điều 25. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Chỉ đạo các phòng chuyên môn thành lập và cấp giấy phép hoạt động đối với các cơ sở bảo trợ xã hội có trụ sở tại địa phương, đăng ký thành lập cơ sở hoạt động trên phạm vi của địa phương do các cá nhân, tổ chức tôn giáo thành lập.

2. Kiểm tra, quản lý việc thực hiện công tác bảo trợ xã hội tại các cơ sở bảo trợ xã hội tại địa phương do các cá nhân, tổ chức tôn giáo thành lập.

3. Có ý kiến bằng văn bản liên quan đến hoạt động xuất bản, giáo dục, bảo trợ xã hội, từ thiện, nhân đạo, dạy nghề của cá nhân, tổ chức tôn giáo theo đề nghị của cơ quan chủ trì.

Chương III **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 26. Trách nhiệm thi hành

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này. Định kỳ trước ngày 20/12 hàng năm báo cáo kết quả thực hiện các quy định của Quy chế về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) để theo dõi, quản lý.

2. Ngoài các cơ quan, tổ chức có trách nhiệm chủ trì, phối hợp thực hiện các nội dung trong công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo được quy định tại Quy chế này; căn cứ vào tính chất, mức độ nội dung quản lý và tình hình thực tiễn, cơ quan chủ trì đề nghị các cơ quan khác có liên quan để phối hợp thực hiện nhiệm vụ.

3. Giao Sở Nội vụ hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các quy định của Quy chế này; tổng hợp báo cáo kết quả về Ủy ban nhân dân tỉnh trước ngày 30/12 hàng năm.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, phát sinh, các cơ quan, tổ chức và cá nhân kịp thời phản ánh về Sở Nội vụ để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh cho phù hợp./.